

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

**Ngành đào tạo: Sư phạm Hóa học (Chemistry Teacher Education)
(Giảng dạy môn Hóa học và Sinh học)**

Mã ngành: 51140212

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo Cử nhân ngành Sư phạm Hoá học - Sinh học trình độ Cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; có kiến thức và kỹ năng sư phạm thành thạo, có tác phong làm việc khoa học, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm xã hội, có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về lĩnh vực Hoá học và Sinh học.

Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Hoá học, Sinh học ở trường Trung học cơ sở (THCS); làm công tác chủ nhiệm lớp; tích hợp các nội dung giáo dục khác trong các hoạt động chính khoá, ngoại khoá, lao động công ích và hoạt động xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS.

Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu, vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

2. Chuẩn đầu ra ngành đào tạo

Sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Hoá học - Sinh học, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

2.1. Yêu cầu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Hiểu những kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục;

- Hiểu biết sâu sắc về khoa học giáo dục, tâm lý học lứa tuổi, tâm lý học sư phạm nhằm làm cơ sở lý luận cho công tác giáo dục và dạy học trong nhà trường;

Hiểu những kiến thức cơ bản về lý luận và nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ dạy học các môn học ở trường THCS đáp ứng việc đổi mới chương trình, đổi mới giáo dục phổ thông; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

Có chứng chỉ Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

Nắm vững các kiến thức cơ bản, hiện đại và chuyên sâu về Hóa học và Sinh học như: Hóa vô cơ, Hóa hữu cơ, Hóa phân tích, Hóa công nghệ môi trường, Di truyền học, Sinh thái học, Giải phẫu sinh lý người, Động vật học, Thực vật học, Phương pháp dạy học Hóa học và Sinh học ... Phân tích, khái quát được các kiến thức chuyên sâu và thường xuyên cập nhật thông tin khoa học để áp dụng nâng cao chất lượng dạy học các môn Hóa học và Sinh học, đảm nhiệm tốt các hoạt động giáo dục ở trường THCS.

Nắm vững các kiến thức trong dạy học ở THCS. Phân tích và khái quát được các kiến thức chuyên sâu và cập nhật thông tin khoa học mới để áp dụng nâng cao chất lượng dạy học các môn Hóa học và Sinh học, đảm nhiệm tốt các hoạt động giáo dục ở trường THCS.

Nắm bắt kịp thời về đổi mới phương pháp giáo dục THCS trong nước và khu vực, có khả năng vận dụng đổi mới phương pháp dạy học các môn Hóa học và Sinh học ở THCS.

2.1.3. Kiến thức bổ trợ

- Tin học: Có trình độ Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh chứng chỉ B trở lên.

- Có chứng nhận Nghiệp vụ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng.

2.2. Yêu cầu về kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

Sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Hóa học, Sinh học, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học. Khai thác sử dụng, tự làm các phương tiện dạy học (đơn giản) để hỗ trợ hoạt động dạy học môn Hóa học, Sinh học ở trường THCS.

Có kỹ năng thực hành, thí nghiệm Hóa học, Sinh học và ứng dụng các thành tựu khoa học Hóa học, Sinh học vào thực tiễn sản xuất, đời sống và giảng dạy tại các trường THCS. Thực hiện có hiệu quả việc tích hợp kiến thức về bảo vệ môi trường, giáo dục vệ sinh an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục giới tính, giáo dục sức khỏe sinh sản vào quá trình dạy học Hóa học và Sinh học ở trường THCS.

Biết lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động giáo dục như chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có hiệu quả trong từng học kì và năm học.

2.2.2. Kỹ năng mềm

Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm;

Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin và một số phần mềm ứng dụng liên quan hỗ trợ quản lý giáo dục và dạy học;

Có kỹ năng cập nhật liên tục các kiến thức mới về chuyên ngành và nghề nghiệp nhằm nắm bắt kịp thời các nhu cầu và xu thế phát triển của thời đại.

2.3. Yêu cầu về thái độ

Biết vận dụng kiến thức thuộc các môn Lý luận chính trị, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận trong học tập, giải thích và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn; hiểu được và ủng hộ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có tác phong sư phạm chuẩn mực, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị, yêu nghề, có trách nhiệm, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh. Thiết lập quan hệ thân thiện với phụ huynh học sinh, phối hợp với gia đình và cộng đồng để hỗ trợ việc học tập và rèn luyện đạt chất lượng giáo dục tốt nhất;

Có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn và nghiệp vụ.

2.4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Trực tiếp giảng dạy ở các trường THCS đối với 2 môn Hóa học và Sinh học, làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục ở các cơ quan nghiên cứu giáo dục. Có đủ khả năng trở thành cán bộ quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

Làm việc ở các cơ quan nhà nước trong Tỉnh.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

Có khả năng tiếp tục học ở bậc học cao hơn.

